

Số: 67/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Hới, ngày 31 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 35/2026/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1983. Căn cước công dân số 044183004047. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Xóm Phúc Đ, thôn Phúc K, xã Hòa Tr, tỉnh Quảng Trị.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1975. Căn cước công dân số 044075011016. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn M, xã Bồ Tr, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 54, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn Kh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn Kh cùng thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung: Nguyễn Thiệu L, sinh ngày 12/4/2017

Anh chị thoả thuận thống nhất sau khi ly hôn giao con Nguyễn Thiệu L, sinh ngày 12/4/2017 cho anh Kh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị T và anh Kh thoả

thuận thống nhất chị T có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con cho đến khi con tròn 18 tuổi 01 lần với số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*), chậm nhất hết ngày 30/5/2026.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể giải quyết việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có đơn yêu cầu theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, trường hợp chị T vi phạm nghĩa vụ cấp dưỡng như đã thỏa thuận cam kết (không đóng tiền cấp dưỡng nuôi con như trên hoặc không đóng đầy đủ) thì anh Kh có quyền yêu cầu thi hành án tổ chức thi hành án và buộc chị T phải chịu thêm phần lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn Kh không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn Kh mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí HNGĐ sơ thẩm nhưng anh chị thỏa thuận chị T chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm số tiền 150.000 đồng, chị T phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ. Tổng số tiền chị T phải nộp 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị T đã nộp tại biên lai thu tiền số 000311 ngày 20/01/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 1, tỉnh Quảng Trị;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị;
- Đương sự;
- UBND xã Triệu Hòa, tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Đã Ký

Hoàng Thị Thu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN GIAO NHẬN
QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 01 tháng 3 năm 2022

Tại Trụ sở TAND thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

Người giao: Bà Mai Thị Mỹ Hạnh: Thẩm phán TAND thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

Người nhận: Bà Nguyễn Thị Chung, sinh năm 1973, cư trú: Số 39 đường Linh Giang, tổ dân phố 2, phường Hải Thành, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Là nguyên đơn trong vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm “Ly hôn”.

Hai bên đã tiến hành giao nhận Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 04/2022/QĐST-HNGĐ ngày 25/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Biên bản kết thúc vào lúc 09 giờ 35 phút cùng ngày.

NGƯỜI GIAO

NGƯỜI NHẬN

Mai Thị Mỹ Hạnh

Đồng Hới, ngày 17 tháng 01 năm 2022

**BIÊN BẢN
GHI NHẬN SỰ TỰ NGUYỆN LY HÔN
VÀ HÒA GIẢI THÀNH**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 của bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 17 tháng 01 năm 2022;

Xét thấy các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ các vấn đề có tranh chấp trong vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 254/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2021

Lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành các vấn đề có tranh chấp trong vụ án do các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, cụ thể như sau:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Trần Văn Thành và chị Đinh Nữ Tố Hằng thuận tình ly hôn.

2. *Về quan hệ con chung:* Anh Trần Văn Thành và chị Đinh Nữ Tố Hằng thống nhất trình bày vợ chồng có 02 con chung, gồm: cháu Trần Văn Gia Hưng, sinh ngày 27/6/2017 và cháu Trần Ngọc An Chi, sinh ngày 27/4/2020. Sau khi ly hôn, anh Thành và chị Hằng thỏa thuận giao cháu Hưng và cháu Chi cho chị Hằng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh Thành có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng, kể từ tháng 01 năm 2022 cho đến khi cháu Trần Văn Gia Hưng đủ 18 tuổi.

3. *Về quan hệ tài sản chung, nợ chung:* Anh Trần Văn Thành và chị Đinh Nữ Tố Hằng thống nhất trình bày vợ chồng không có tài sản chung, không có các khoản nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về án phí:* Anh Trần Văn Thành và chị Đinh Nữ Tố Hằng mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn. Về án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ anh Thành phải chịu 150.000 đồng. Hai bên thỏa thuận anh Thành nộp thay số tiền án phí trên cho chị Hằng.

Trong thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, nếu đương sự nào có thay đổi ý kiến về sự thoả thuận trên đây, thì phải làm thành văn bản gửi cho Tòa án. Hết thời hạn này, nếu không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó, thì Tòa án ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự và quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**CÁC ĐƯƠNG SỰ
THAM GIA PHIÊN HÒA GIẢI**

**THƯ KÝ TÒA ÁN
GHI BIÊN BẢN HÒA GIẢI**

**THẨM PHÁN CHỦ TRÌ
PHIÊN HÒA GIẢI**

Lê Thị Tuyết Nga

Mai Thị Mỹ Hạnh